

Số: 17 /2014/QĐ-UBND

Long An, ngày 27 tháng 3 năm 2014

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định về tổ chức và hoạt động  
của lực lượng Dân phòng trên địa bàn tỉnh Long An**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Thực hiện Quyết định số 282/QĐ-TTg ngày 24/02/2011 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW ngày 22/10/2010 của Bộ Chính trị về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới”;

Theo đề nghị của Công an tỉnh Long An tại Tờ trình số 171/TTr-CAT-PV28 ngày 19/3/2014,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về tổ chức và hoạt động của lực lượng Dân phòng trên địa bàn tỉnh Long An.

**Điều 2.** Giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai, theo dõi và kiểm tra việc thực hiện Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực sau 10 (mười) ngày, kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 58/2008/QĐ-UBND ngày 19/11/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Công an tỉnh, Thủ trưởng các Sở, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Công an;
- Cục Kiểm tra VBQP-Bộ Tư pháp;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- Phòng NCTCD (NC);
- Cổng thông tin điện tử;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Thanh Nguyên**

**QUY ĐỊNH**

Về tổ chức và hoạt động của lực lượng  
Dân phòng trên địa bàn tỉnh Long An  
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 17/2014/QĐ-UBND  
ngày 27. tháng 3. năm 2014 của UBND tỉnh)

**Chương I**

**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định này quy định nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức hoạt động của lực lượng Dân phòng trên địa bàn tỉnh Long An.

**Điều 2. Vị trí, chức năng của lực lượng Dân phòng**

Lực lượng Dân phòng là tổ chức quần chúng tự nguyện, làm nòng cốt trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, phối hợp với Ban, Tổ an ninh trật tự nông thôn, Bảo vệ dân phố vận động nhân dân và trực tiếp tham gia thực hiện nhiệm vụ giữ gìn an ninh, trật tự địa bàn các xã, phường, thị trấn (gọi chung là xã).

**Chương II**

**TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA LỰC LƯỢNG DÂN PHÒNG**

**Điều 3. Tổ chức của lực lượng Dân phòng**

1. Mỗi xã thành lập Đội dân phòng xung kích phòng, chống tội phạm làm nhiệm vụ thường xuyên tuần tra trên địa bàn.

Căn cứ vào tình hình thực tế về an ninh, trật tự tại địa phương, có thể thành lập Đội dân phòng trên địa bàn ấp, khu phố.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ra Quyết định thành lập Đội dân phòng trên cơ sở đề xuất của Trưởng Công an cấp xã.

2. Nhiệm kỳ hoạt động của Đội dân phòng là 05 năm. Số lượng thành viên của mỗi Đội dân phòng ít nhất là 05 người, gồm Đội trưởng, các Đội phó và các Đội viên.

Tùy theo đặc điểm, tình hình của địa phương, Đội trưởng Đội dân phòng phân chia Đội thành các Tổ và điều hành hoạt động của các Tổ.

3. Tùy theo đặc điểm tình hình an ninh, trật tự, điều kiện kinh tế, sau khi thống nhất với Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, Trưởng Công an cấp huyện

báo cáo, đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định thành lập Đội dân phòng liên xã.

#### **Điều 4. Điều kiện, tiêu chuẩn của lực lượng Dân phòng**

1. Là công dân Việt Nam, độ tuổi từ đủ 18 tuổi đến 60 tuổi đối với nam; từ đủ 18 tuổi đến 55 tuổi đối với nữ;
2. Có lý lịch rõ ràng;
3. Có sức khỏe tốt;
4. Bản thân và gia đình gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước;
5. Nhiệt tình, tự nguyện tham gia công tác Dân phòng;
6. Am hiểu pháp luật và tình hình an ninh, trật tự ở địa phương;
7. Khuyến khích đảng viên, đoàn viên, hội viên các đoàn thể, quân nhân xuất ngũ, chiến sỹ phục vụ có thời hạn trong lực lượng Công an nhân dân xuất ngũ tham gia lực lượng Dân phòng.

#### **Điều 5. Nhiệm vụ của lực lượng Dân phòng**

1. Tuyên truyền, phổ biến, vận động nhân dân nâng cao ý thức cảnh giác, phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm, tệ nạn xã hội và các hành vi vi phạm pháp luật về an ninh, trật tự; tự giác chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các quy ước, quy định về bảo vệ an ninh, trật tự; tích cực tham gia phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; xây dựng khu dân cư, xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh, trật tự và các phong trào cách mạng khác của địa phương.
2. Khi phát hiện các vụ việc mâu thuẫn, tranh chấp trong nội bộ nhân dân, các vụ vi phạm hành chính, vi phạm trật tự an toàn xã hội trên địa bàn ấp (khu phố) thì nhanh chóng thông tin cơ quan chức năng và phối hợp, hỗ trợ các ngành, đoàn thể giải quyết, xử lý.
3. Đôn đốc, nhắc nhở nhân dân chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý cư trú; sử dụng, quản lý chứng minh nhân dân; quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ; giữ gìn trật tự công cộng, trật tự an toàn giao thông, an toàn phòng cháy, chữa cháy...
4. Khi có vụ việc phức tạp về an ninh, trật tự xảy ra trên địa bàn, phải kịp thời có mặt và báo cáo ngay cho Công an cấp xã; tham gia bảo vệ hiện trường, cấp cứu người bị nạn, giữ gìn an ninh, trật tự, tham gia chữa cháy, cứu tài sản và thực hiện những công việc khác theo sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân và Trưởng Công an cùng cấp.
5. Tổ chức tuần tra giữ gìn an ninh, trật tự theo kế hoạch được Trưởng Công an cùng cấp phê duyệt; phối hợp thực hiện công tác phòng ngừa, phát

hiện, đấu tranh chống tội phạm, tệ nạn xã hội và các vi phạm pháp luật về an ninh, trật tự theo quy định.

6. Phối hợp với Bảo vệ dân phố; Ban, Tổ an ninh trật tự nông thôn; lực lượng Dân quân tự vệ; lực lượng bảo vệ cơ quan, doanh nghiệp đóng trên địa bàn bảo vệ an ninh, trật tự theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân và Trưởng Công an cùng cấp.

#### **Điều 6. Quyền hạn của lực lượng Dân phòng**

1. Bắt, tước hung khí và áp giải người phạm tội quả tang, đối tượng đang bị truy nã, trốn thi hành án phạt tù đến trụ sở Công an cấp xã theo quy định của pháp luật.

2. Khi làm nhiệm vụ được quyền yêu cầu người đang có hành vi vi phạm xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự nhân phẩm, gây rối trật tự công cộng, hủy hoại tài sản, bạo lực gia đình chấm dứt ngay hành vi vi phạm và báo cáo ngay Công an cùng cấp để có biện pháp xử lý.

3. Tham gia cùng với lực lượng chức năng truy bắt người phạm tội, người đang bị truy nã, trốn thi hành án phạt tù; kiểm tra lưu trú, tạm trú, tạm vắng.

4. Được trang bị, sử dụng công cụ hỗ trợ; sử dụng phương tiện phòng cháy, chữa cháy khi làm nhiệm vụ theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 7. Hoạt động của lực lượng Dân phòng**

1. Đội trưởng Đội dân phòng chịu trách nhiệm quản lý, điều hành mọi hoạt động của Đội dân phòng.

Đội phó Đội dân phòng có nhiệm vụ tham mưu, giúp việc cho Đội trưởng trong điều hành hoạt động của Đội; thực hiện nhiệm vụ do Đội trưởng phân công; được thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Đội trưởng khi Đội trưởng ủy quyền.

2. Hàng tuần, tháng, quý, năm, Đội dân phòng tổ chức họp Đội để kiểm điểm, đánh giá hoạt động của Đội và đề ra kế hoạch, nhiệm vụ mới; thực hiện báo cáo định kỳ và đột xuất với Công an cùng cấp theo quy định.

3. Thực hiện chế độ giao ban sau mỗi ca tuần tra.

4. Mọi hoạt động của Đội dân phòng thực hiện theo quy định này và các quy định khác của pháp luật có liên quan. Nghiêm cấm việc lợi dụng danh nghĩa Đội dân phòng để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật.

#### **Điều 8. Hỗ trợ và thực hiện chế độ trong hoạt động**

1. Thành viên lực lượng Dân phòng được hưởng mức hỗ trợ phù hợp với thời gian tham gia hoạt động; được hỗ trợ khi tham gia tập huấn, bồi dưỡng kiến

thức pháp luật, nghiệp vụ về công tác bảo vệ an ninh, trật tự, phòng cháy, chữa cháy theo hướng dẫn của ngành Công an.

2. Thành viên lực lượng Dân phòng khi làm nhiệm vụ bị thương vong, tùy theo trường hợp sẽ được đề xuất xem xét hưởng các chế độ chính sách theo quy định của pháp luật hiện hành về chính sách ưu đãi người có công.

3. Được chi hỗ trợ mua bảo hiểm thân thể hàng năm cho lực lượng Dân phòng xung kích từ nguồn Quỹ quốc phòng - an ninh.

#### **Điều 9. Trang bị phương tiện và kinh phí hoạt động**

1. Đội Dân phòng được cấp trang phục, trang bị phương tiện, công cụ hỗ trợ để hoạt động.

2. Kinh phí hoạt động của Đội dân phòng được đảm bảo từ Quỹ quốc phòng - an ninh; Quỹ phòng, chống tội phạm của địa phương; các nguồn hỗ trợ của tổ chức, cá nhân và các nguồn khác theo các quy định pháp luật.

#### **Điều 10. Khen thưởng, xử lý vi phạm**

1. Tập thể, cá nhân, thành viên lực lượng Dân phòng tích cực đóng góp, có thành tích xuất sắc trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, trong việc xây dựng, củng cố lực lượng Dân phòng thì được đề nghị, xem xét khen thưởng theo quy định của pháp luật về thi đua khen thưởng và hướng dẫn của ngành Công an.

2. Thành viên lực lượng Dân phòng vi phạm pháp luật hoặc lợi dụng chức vụ, quyền hạn để trục lợi, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự thì tùy tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị khiển trách, cảnh cáo, miễn nhiệm hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự; trường hợp gây thiệt hại thì phải bồi thường cho người bị hại theo quy định của pháp luật.

### **Chương III**

#### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 11. Tổ chức thực hiện**

1. Công an tỉnh có trách nhiệm tham mưu, hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra việc xây dựng và hoạt động của lực lượng Dân phòng; quy định chương trình, nội dung tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác bảo vệ an ninh, trật tự; phòng cháy, chữa cháy cho lực lượng Dân phòng; phối hợp Sở Tài chính hướng dẫn việc thực hiện các chế độ, chính sách cho lực lượng Dân phòng.

2. Các Sở, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã có trách nhiệm phối hợp chỉ đạo, quản lý tổ chức và hoạt động của lực lượng Dân phòng cùng cấp theo thẩm quyền và hướng dẫn của ngành Công an; thực hiện chế độ chính sách, tổ chức tập huấn và đảm bảo kinh phí cho hoạt động của lực

lượng Dân phòng; tổ chức triển khai thực hiện tốt Quy định này. Hàng năm, thông qua phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, tiến hành sơ kết, kiểm điểm, đánh giá, phân loại chất lượng hoạt động của lực lượng Dân phòng, đề xuất khen thưởng, nhân điển hình tiên tiến những cá nhân, tập thể xuất sắc.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc, cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh về Công an tỉnh để tổng hợp, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh kịp thời sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**KT. CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Thanh Nguyên**